

các gói thầu mua sắm thiết bị hoặc xây lắp có giá trị từ 50 tỷ đồng trở lên phải trình Thủ tướng Chính phủ thông qua trước khi phê duyệt kết quả đấu thầu. Các gói thầu còn lại có giá trị thấp hơn quy định trên được phép ủy quyền cho cấp dưới mình một cấp phê duyệt.

3. Dự án thuộc nhóm C (theo Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng), người có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án và Thủ trưởng cơ quan được ủy quyền quyết định đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tất cả các gói thầu của dự án.

4. Các dự án đầu tư liên doanh và hợp tác kinh doanh, Hội đồng Quản trị của doanh nghiệp quyết định kết quả lựa chọn nhà thầu trên cơ sở thỏa thuận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5. Các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn Nhà nước và không do Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính bảo lãnh vốn vay, thì chủ đầu tư tự quyết định và chịu trách nhiệm về việc lựa chọn nhà thầu.

Chương VII

KIỂM TRA, THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 44.- Kiểm tra, thanh tra việc tổ chức đấu thầu.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng theo dõi và kiểm tra sát sao việc tổ chức đấu thầu các dự án đầu tư, tiến hành thanh tra đối với các hành vi có dấu hiệu vi phạm Quy chế Đấu thầu.

Điều 45.- Xử lý vi phạm.

Mọi hành vi thực hiện sai Quy chế Đấu thầu, biểu hiện dưới các hình thức tiết lộ bí mật hồ sơ, tài liệu và thông tin, thông đồng, móc ngoặc, hối lộ... trong quá trình đấu thầu đều được coi là hành động gây thiệt hại về kinh tế và đều phải bị xử lý:

Nếu nhà thầu vi phạm sẽ bị loại khỏi danh sách dự thầu và không được nhận lại tiền bảo lãnh dự thầu. Trường hợp các nhà thầu thông đồng để ép giá thì phải bị xử lý theo pháp luật.

Nếu bên mời thầu vi phạm, kết quả đấu thầu sẽ bị hủy bỏ, cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư sẽ chỉ đạo tổ chức đấu thầu lại. Bên mời thầu phải bồi thường những chi phí cho các nhà thầu. Trannh viên các tổ chức chuyên môn giúp việc đấu thầu nếu vi phạm sẽ bị loại khỏi danh sách tổ chức chuyên môn này và bị xử lý theo pháp luật tùy theo mức độ vi phạm.

Nếu người có thẩm quyền phê duyệt hoặc được ủy quyền phê duyệt kết quả đấu thầu vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật tùy theo mức độ vi phạm.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 46.- Tổ chức thực hiện.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Thương mại và các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Quy chế này và xem xét đề nghị của các ngành, địa phương trong quá trình thực hiện để kiến nghị Chính phủ điều chỉnh hoặc bổ sung nội dung Quy chế Đấu thầu khi xét thấy cần thiết. Hàng năm, có báo cáo kết quả thực hiện Quy chế Đấu thầu trình Thủ tướng Chính phủ.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 47.- Hiệu lực thi hành.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

VÕ VĂN KIẾT

*Chú ý: (1) Không in các ban Phụ lục.

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 44-CP ngày 3-8-1996 về việc bổ sung Điều 1 của Nghị định số 89-CP ngày 17-8-1994 của Chính phủ về việc thu tiền sử dụng đất và lệ phí địa chính.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 14 tháng 7 năm 1993;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Điều 1 của Nghị định số 39-CP ngày 17-8-1994 của Chính phủ về việc thu tiền sử dụng đất và lệ phí địa chính được bổ sung Khoản 3 và Khoản 4 như sau:

3. Trường hợp Nhà nước thu hồi đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng để giao cho các tổ chức sử dụng thì tiền thu tiền sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất được quy định như sau:

Nếu tổ chức được Nhà nước giao đất phải lên sổ tiền nộp thuế và các chi phí khác cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi thì tiền sử dụng đất nộp vào ngân sách Nhà nước được trừ đi số tiền lên sổ trên nhưng mức trừ tối đa không vượt quá 60% tiền sử dụng đất phải nộp.

Mức trừ cụ thể do Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định hoặc quyết định từng trường hợp căn cứ vào nguồn gốc đất và mức lên sổ thuế lệ theo quy định cho người có đất bị thu hồi.

Giá tính tiền sử dụng đất theo bảng giá đất của địa phương quy định theo khung giá đất của Chính phủ.

Bộ Tài chính và Tổng cục Địa chính hướng dẫn các địa phương thực hiện.

4. Trong trường hợp thu tiền sử dụng đất theo phương thức đấu giá đất thì tiền đấu giá đất nộp vào ngân sách Nhà nước được trừ đi số tiền dùng để san lấp, cải tạo mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng có nguồn gốc không phải từ ngân sách Nhà nước, nhưng tiền thu từ đấu giá đất phải nộp vào ngân sách Nhà nước không được thấp hơn giá đất theo bảng giá đất của địa phương quy định theo khung giá đất của Chính phủ.

Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Điều 3.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
K.T. Thủ tướng
Phó Thủ tướng
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 45-CP ngày 3-3-1996 về việc bổ sung Điều 10 của Nghị định số 30-CP ngày 5-7-1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 28 tháng 10 năm 1995;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 14 tháng 7 năm 1993;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Khoản 3, Điều 10 của Nghị định số 60-CP ngày 5-7-1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị được bổ sung thêm mục d như sau:

d) Về việc thu tiền sử dụng đất khi xét hợp thức hóa để cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị:

- Trường hợp đất đã được sử dụng làm đất ở ổn định trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 (ngay ban hành Hiến pháp năm 1980), không có đủ giấy tờ hợp lệ, nay xét phù hợp với quy hoạch, không có tranh chấp và được Ủy ban Nhân dân phường chứng nhận thì được xét cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở và không phải nộp tiền sử dụng đất.

- Trường hợp đất đã được sử dụng làm đất ở ổn định từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến ngày 15 tháng 10 năm 1993 (ngày Luật Đất đai có hiệu lực) nhưng không có đủ giấy tờ hợp lệ, nay xét phù hợp với quy hoạch, không có tranh chấp thì được xét cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở và phải nộp 20% tiền sử dụng đất.

- Trường hợp sử dụng làm đất ở sau ngày 15 tháng 10 năm 1993, không có đủ giấy tờ hợp lệ, nay xét phù hợp với quy hoạch, không có tranh chấp thì được xét cấp giấy chứng nhận quyền sở

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
09651053
LawSoft